

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ BẢO LỘC
TỈNH LÂM ĐỒNG**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 86/2020/HSST

Ngày: 15/9/2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẢO LỘC TỈNH LÂM ĐỒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Khắc Quảng;

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đậu Công Hải, bà Nguyễn Thị Thanh Hòa.

- Thư ký phiên tòa: Ông Đặng Khắc Cường - Là Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Bảo Lộc.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bảo Lộc tham gia phiên tòa:
Ông Trần Thanh Hoàng - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 9 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Bảo Lộc, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 81/2020/TLST-HS ngày 14 tháng 8 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 88/2020/QĐXXST-HS, ngày 04 tháng 9 năm 2020, đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Mai Văn L**; sinh năm 1996; nơi sinh: Lâm Đồng; nơi đăng ký thường trú và cư trú: Thôn X, xã Đ, thành phố B, tỉnh Lâm Đồng; nghề nghiệp: Lao động tự do; văn hóa: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Mai Văn S (đã chết) và bà Trịnh Thị Th, sinh năm 1965; trú tại: Thôn X, xã Đ, thành phố B, tỉnh Lâm Đồng; có vợ tên Lê Xuân A, sinh năm 1998; trú tại: Thôn Y, xã Đ, thành phố B, tỉnh Lâm Đồng; bị cáo có 01 người con, sinh năm 2018; tiền sự: Ngày 12/06/2019 bị Công an thành phố Bảo Lộc xử phạt 200.000 đồng về hành vi gây rối trật tự công cộng, chưa hết thời gian được coi là chưa bị xử phạt vi phạm hành chính; tiền án: Không.

Về nhân thân: Ngày 19/11/2012 bị TAND thành phố Bảo Lộc xử phạt 04 năm tù về tội cướp tài sản theo khoản 2 Điều 133 Bộ luật hình sự 1999 (Bản án số 103/2012/HSST); đã được xóa án tích. Ngày 21/12/2019 bị Công an thành phố Bảo Lộc xử phạt 3.000.000 đồng về hành vi xâm hại sức khỏe của người khác (xử phạt sau ngày xảy ra vụ án cố ý gây thương tích nên không coi là tiền sự). Bị cáo bị bắt, hiện tạm giam tại Nhà tạm giữ công an thành phố Bảo Lộc từ ngày 03/02/2020 cho đến nay (có mặt).

2. Họ và tên: **Võ Văn L**; sinh năm 1999; nơi sinh: Lâm Đồng; nơi đăng ký thường trú và cư trú: Thôn Z, xã L, thành phố B, tỉnh Lâm Đồng; nghề nghiệp: Làm vườn; văn hóa: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Phật; quốc tịch: Việt Nam; con ông Võ Văn Nh, sinh năm 1967; trú tại: Thôn N, xã L, thành phố B, tỉnh Lâm Đồng và bà Nguyễn Thị M, sinh năm 1976; nơi cư trú: Không rõ; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; về nhân thân: Ngày 13/03/2015 bị Công an thành phố Bảo Lộc xử phạt cảnh cáo về hành vi trộm cắp tài sản; đã hết thời hạn được coi là chưa bị xử phạt vi phạm hành chính. Sau khi phạm tội bị cáo bỏ trốn nên Cơ quan điều tra ra lệnh

truy nã, đến ngày 05/3/2020 bị cáo ra đầu thú. Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ công an thành phố Bảo Lộc từ ngày 05/3/2020 cho đến nay (có mặt).

Bị hại: Anh Nguyễn Văn M, sinh năm 1993; trú tại: Thôn Z, xã Đ, thành phố B, tỉnh Lâm Đồng (có mặt).

Người làm chứng:

1/ Anh Đoàn Văn H, sinh năm 1998; trú tại: Thôn X, xã Đ, thành phố B, tỉnh Lâm Đồng (có mặt).

2/ Anh Bùi Văn T, sinh năm 1994; trú tại: Thôn N, xã L, thành phố B, tỉnh Lâm Đồng (có mặt).

3/ Chị Lê Xuân A, sinh năm 1998; trú tại: Thôn Y, xã Đ, thành phố B, tỉnh Lâm Đồng (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ 30 phút ngày 29/10/2019, Mai Văn L cùng với Võ Văn L, Đoàn Văn H và Bùi Văn T đi trên 02 xe mô tô từ xã Đại Lào đến nhà Võ Văn L, tại Thôn 3 xã Lộc Châu, thành phố Bảo Lộc để chơi. T điều khiển xe mô tô chở L đi phía trước, còn L điều khiển xe mô tô chở H đi phía sau. Khi đi đến khu vực cầu Đại Lào, thuộc xã Đại Lào, thành phố Bảo Lộc, L nhìn thấy anh Nguyễn Văn M điều khiển xe mô tô chở chị Lê Xuân A (là vợ của L) lưu thông ngược chiều. Thấy vậy, L vẫy tay gọi anh M dừng xe lại nhưng anh M không dừng; vì vậy L quay xe lại đuổi theo. Lúc này, T đang chở L chạy phía trước, khi nhìn thấy L quay xe lại thì T cũng quay xe chạy theo xe của L.

Khi T điều khiển xe chạy ngang hàng với xe của L thì L hỏi L quay xe lại làm gì, L trả lời “con A đi xe phía trước, đuổi theo dùm”. Nghe vậy, L nói T điều khiển xe đuổi theo xe của anh M đang chở chị A. Khi đến gần giao lộ giữa ngã ba Blaosirê với Quốc Lộ 20, thuộc địa phận Thôn 3, xã Đại Lào thì T đuổi kịp và ép xe của anh M dừng lại ở lề đường bên phải. Khi anh M dừng lại thì L cũng chở H chạy đến, L hỏi anh M “sao không dừng lại” anh M trả lời “để anh nói”. Lúc này, anh M đang ngồi trên xe thì bị L dùng tay trái nắm liên tiếp 03 đến 04 phát vào vùng mặt, anh M cúi xuống tránh thì cú nắm trúng vào mũi bảo hiểm. Bị đánh, anh M vừa bước xuống xe vừa nói “L oi để anh giải thích, anh chỉ chở nó đi uống cà phê thôi”, ngay lúc này thì Võ Văn L xông vào dùng tay phải nắm anh M 03 đến 04 cái trúng vào mặt và ngực. Tiếp đó, L rút con dao tự chế (cán bằng gỗ dài khoảng 10cm, lưỡi bằng kim loại dài khoảng 05cm) từ trong túi quần đâm anh M liên tiếp 04 nhát, trong đó 02 nhát trúng vào vai phải, 01 nhát trúng vào vùng bụng và 01 nhát trúng vào vùng hông của anh M. Lúc này, T và H đứng gần đó chứng kiến L và L đánh anh M, nhưng không tham gia đánh anh M cũng không có hành động hay lời nói gì kích động.

Bị L và L đánh, đồng thời L còn yêu cầu anh M phải đi đến nhà mẹ đẻ của chị Lê Xuân A để nói rõ sự việc thì anh M sợ bỏ chạy vào nhà chị Nguyễn Thị Thu A, tại số Thôn Y, xã Đ, thành phố B để trốn, nhưng bị L và L đuổi theo. Khi anh M chạy vào phòng ngủ của nhà chị Thu A và ngồi trên chiếc giường thì L và L đuổi đến nơi và đứng đối diện anh M. L tiếp tục cầm dao lao vào đâm anh M thì bị anh M giơ chân trái lên đạp, L dùng tay phải bắt được chân trái anh M còn tay trái cầm dao đâm liên tiếp 04 đến 05

nhất trúng vào chân và tay anh M. Lúc này, L lấy được 01 chiếc ghế gỗ 04 chân, cao 36cm, mặt hình vuông, mỗi cạnh 23cm tại cửa chính nhà chị Thu A dơ lên đánh anh M 02 đến 03 phát trúng vào vùng vai và đầu. Nhưng vì anh M đang đội mũ bảo hiểm nên chiếc ghế văng khỏi tay L. Đánh anh M một lúc thì L nói với L “thôi không đánh nó nữa”. Nghe vậy thì L dừng lại và lôi anh M ra ngoài. Khi L và L kéo anh M ra đến phòng khách thì chị A chạy đến ôm L lại, L bức tức tát chị A 01 cái trúng vào mặt rồi tiếp tục kéo anh M ra đường Quốc lộ 20. L tiếp tục yêu cầu anh M phải đi xuống nhà chị A để nói chuyện nhưng anh M không đi. Lúc này L nhặt 01 khúc cây gỗ tròn (đường kính 05cm, dài 73cm) ở ven đường đA anh M 03 đến 04 phát trúng vai trái và lưng. Bị L đánh, anh M ngồi xuống vỉa hè thì L dùng chân trái đá 02 phát trúng vào vùng hông và đùi. Lúc này, T và H đứng gần đó nhìn thấy L và L đánh anh M nhưng cũng không tham gia. Do bị đánh đau nên sau đó anh M đã đồng ý đi về nhà chị A để nói chuyện.

L kéo anh M đến gần xe mô tô của T, đẩy anh M ngồi lên xe và nói với T “chờ dùm tao xuống nhà vợ”. Sau đó, T chở anh M cùng với L, còn L điều khiển xe của chị A chở chị A, H điều khiển xe mô tô của L đi một mình đến nhà mẹ của chị A (là bà Vũ Thị Thu H), trú tại Thôn Y, xã Đ, thành phố B. Khi đến trước cổng nhà bà H thì T dừng xe lại, L xuống xe kéo anh M vào trong sân nhưng anh M không vào, thấy vậy L lấy 01 cây sắt hộp, kích thước 03cm x 06cm, dài khoảng 50cm tại sân nhà bà H đánh anh M 01 cái trúng vào lưng. Bị L đánh nên anh M sợ đi vào ngồi ở bậc thềm. Lúc này, L nhìn thấy chân của anh M chảy nhiều máu nên đã nhờ bà H đưa M đi cấp cứu tại Bệnh viện II Lâm Đồng. Còn L cùng với L, T và H chở nhau về nhà; trên đường đi thì L đã vứt con dao xuống khu vực cầu Đại Lào, thuộc xã Đại Lào, thành phố Bảo Lộc nên Cơ quan điều tra không thu hồi được.

Theo giấy chứng nhận thương tích số 121 ngày 06/11/2019, của Bệnh viện II Lâm Đồng thì anh M bị các thương tích sau: Vết thương mi mắt phải 01cm; vết thương mặt ngoài đùi phải 02cm; vết thương mặt trong đùi trái 02cm; vết thương khuỷu tay trái 01cm; vết thương mặt trong 1/3 dưới cẳng chân trái 02cm; vết thương cA tay phải 02cm; vết thương hông trái 5,5cm phôi mạc nổi lớn, xuyên thấu lách 02cm. Tại bản Kết luận giám định pháp y về thương tích của Trung tâm pháp y tỉnh Lâm Đồng thì anh M bị tổn thương cơ thể do thương tích gây nên với tỷ lệ 38%.

Quá trình điều tra, Võ Văn L bỏ trốn khỏi địa phương nên Cơ quan điều tra ra quyết định truy nã; đến ngày 05/03/2020, L đến công an xã Lộc Châu, thành phố Bảo Lộc đầu thú.

Về vật chứng: Đối với con dao mà bị cáo L sử dụng đâm anh M, do bị cáo vứt xuống suối Đại Lào nên cơ quan điều tra không thu hồi được. Đối với cây sắt hộp bị cáo L sử dụng đánh anh M, sau đó bị cáo đã vứt bỏ tại sân nhà bà Hiền và bị thất lạc nên cơ quan điều tra cũng không thu hồi được. Hiền đang tạm giữ 01 chiếc ghế gỗ 04 chân cao 36cm, mặt ghế hình vuông có cạnh là 23cm; 01 khúc cây gỗ tròn có vỏ, đường kính 05cm, dài 73cm, hai đầu bị dập.

Về trách nhiệm dân sự: Sau khi sự việc xảy ra, gia đình bị cáo L đã đến thăm hỏi và bồi thường cho anh Nguyễn Văn M số tiền 1.500.000 đồng. Anh M yêu cầu các bị cáo bồi thường tổng số tiền 146.493.000 đồng, nhưng các bị cáo không đồng ý.

Tại bản Cáo trạng số 92/CT-VKSBL ngày 12 tháng 8 năm 2020, Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Bảo Lộc đã truy tố các bị cáo Mai Văn L và Võ Văn L về tội

cố ý gây thương tích theo các điểm a, i khoản 1, điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên Cáo trạng, đề nghị áp dụng các điểm a, i khoản 1, điểm c khoản 3 Điều 134, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự 2015, xử phạt bị cáo Mai Văn L từ 06 đến 07 năm tù; xử phạt bị cáo Võ Văn L từ 05 đến 06 năm tù. Xét các bị cáo việc làm không ổn định, hoàn cảnh kinh tế khó khăn nên miễn hình phạt bổ sung. Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 chiếc ghế gỗ 04 chân, cao 36cm, mặt ghế hình vuông, mỗi cạnh là 23cm; 01 khúc cây gỗ tròn có vỏ, hai đầu bị đập, dài 73cm, đường kính 05cm. Về trách nhiệm dân sự, tại phiên tòa giữa bị hại và các bị cáo đã thỏa thuận số tiền bồi thường là 60.000.000 đồng nên cần chấp nhận.

Các bị cáo khai nhận đã thực hiện hành vi phạm tội đúng như Cáo trạng của Viện Kiểm sát nêu, các bị cáo không thắc mắc, khiếu nại gì về nội dung Cáo trạng, thấy đúng với tội của mình, xin được giảm nhẹ hình phạt. Bị hại, anh Nguyễn Văn M trình bày, sau khi sự việc xảy ra, gia đình bị cáo L đã đến thăm hỏi và đưa cho anh số tiền 1.500.000 đồng. Tại phiên tòa hôm nay các bị cáo đồng ý bồi thường cho anh số tiền 60.000.000 đồng, anh nhất trí mức bồi thường như trên.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Cơ quan điều tra Công an thành phố Bảo Lộc; của Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bảo Lộc trong quá trình khởi tố, điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về trình tự, thủ tục và thẩm quyền theo qui định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến thắc mắc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Hội đồng xét xử thấy rằng, các hành vi quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng qui định của pháp luật.

[2] Về căn cứ xác định tội: Tại phiên tòa, các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai của các bị cáo phù hợp với lời khai nhân chứng, vật chứng thu giữ, kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, có cơ sở khẳng định: Vào ngày 29/10/2020, khi nhìn thấy anh Nguyễn Văn M chở vợ mình là Lê Xuân A đi chơi nên Mai Văn L đã bức tức, cho rằng anh M quan hệ không đúng mức với vợ mình, vì vậy bị cáo L đã điều khiển xe mô tô đuổi theo xe của anh M, nhưng do xe của L chạy chậm nên không đuổi kịp. Nhìn thấy L quay xe lại thì Bùi Văn T đang chở Võ Văn L cũng quay lại; khi chạy đến nơi thì L nhờ L và T đuổi theo chặn xe anh M lại. Sau đó T và L đuổi theo và chặn xe của anh M lại thì L đã có hành vi dùng tay chân đâm đá và dùng dao tự chế đâm anh M nhiều nhát. Võ Văn L, mặc dù không có mâu thuẫn gì với anh M nhưng khi thấy L đánh anh M thì cũng xông vào dùng tay, ghế gỗ, cây gỗ và cây sắt hộp đánh anh M nhiều cái. Cả hai bị cáo đã gây thương tích cho anh M với tỷ lệ 38%. Hành vi của các bị cáo Mai Văn L, Võ Văn L vừa dùng hung khí nguy hiểm, vừa có tính chất côn đồ nên đã phạm vào tội “Cố ý gây thương tích”, tội phạm và hình phạt được qui định tại các điểm a, i khoản 1, điểm c

khoản 3 Điều 134 Bộ luật hình sự. Vì vậy, Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Bảo lộc đã truy tố các bị cáo về tội danh và điều luật áp dụng trong quyết định truy tố là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Về tính chất mức độ, hậu quả của hành vi phạm tội, vai trò các bị cáo: Các bị cáo Mai Văn L, Võ Văn L đều là người có đầy đủ nhận thức, các bị cáo biết rõ việc gây thương tích cho người khác là hành vi trái pháp luật và nguy hiểm cho xã hội nhưng chỉ vì bức tức, nghi ngờ anh M có quan hệ không đúng với chị A nên các bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Về vai trò các bị cáo, trong vụ án này giữa các bị cáo không có sự bàn bạc, thống nhất từ trước, mà chỉ khi thấy bị cáo L đánh anh M thì bị cáo L cũng xông vào đánh nên mang tính đồng phạm giản đơn. Trong đó bị cáo L đóng vai trò chính, còn bị cáo L là người đồng phạm, giúp sức cho bị cáo L; do đó cần xét xử bị cáo L mức hình phạt nghiêm khắc hơn bị cáo L là thỏa đáng. Đối với bị cáo L, là người giúp sức tích cực nên cũng cần xét xử mức hình phạt nghiêm khắc mới đủ sức răn đe.

[4] Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo đều là người có nhân thân xấu, trong đó bị cáo Mai Văn L là người có 01 tiền sự, vào ngày 12/6/2019 bị Công an thành phố Bảo Lộc xử phạt hành chính số tiền 200.000 đồng về hành vi gây rối trật tự công cộng, đến ngày phạm tội chưa hết thời gian được coi là chưa bị xử phạt vi phạm hành chính. Ngoài ra bị cáo L còn có 01 tiền án (đã được xóa án) và 01 tiền sự, vào ngày 21/12/2019 (sau khi thực hiện hành vi phạm tội này) bị cáo còn bị Công an thành phố Bảo Lộc xử phạt hành chính số tiền 3.000.000 đồng về hành vi xâm hại sức khỏe của người khác. Đối với bị cáo Võ Văn L, có 01 tiền sự (đã hết thời gian được coi là chưa bị xử phạt vi phạm hành chính); sau khi phạm tội bị cáo còn bỏ trốn, gây khó khăn cho công tác điều tra, giải quyết vụ án. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo thật thà khai báo, ăn năn hối cải nên được áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Ngoài ra, quá trình điều tra gia đình bị cáo L tự nguyện bồi thường cho bị hại số tiền 1.500.000 đồng, bị cáo L đầu thú nên cả hai bị cáo được áp dụng thêm khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Trong vụ án này còn có các đối tượng Đoàn Văn H và Bùi Văn T, là người đã đi cùng với các bị cáo L và L, trong đó Bùi Văn T là người điều khiển xe mô tô chở L chặn xe của anh M lại. Tuy nhiên, giữa các đối tượng T, H với các bị cáo L và L không có sự bàn bạc, thống nhất việc đánh anh M từ trước. Lý do T và L chặn xe của anh M lại là do L nhờ. Hơn nữa, T và L biết rõ chị A là vợ của L đang ngồi trên xe do anh M chở nên đã giúp L. H và T không biết việc L sẽ đánh anh M và cũng không tham gia đánh hay kích động để L và L đánh anh M. Do đó, không xem xét trách nhiệm hình sự đối với T và H trong vụ án này là phù hợp.

[7] Về xử lý vật chứng: Đối với 01 chiếc ghế gỗ 04 chân, mỗi chân cao 36cm, mặt ghế hình vuông có cạnh là 23cm; 01 khúc cây gỗ tròn có vỏ, 02 đầu bị bể dập, dài 73cm, đường kính 05cm, xét thấy đây là công cụ phạm tội không có giá trị nên tịch thu tiêu hủy.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra anh Nguyễn Văn M yêu cầu các bị cáo bồi thường tổng số tiền 146.493.000 đồng, nhưng các bị cáo không đồng ý. Tại

phiên tòa giữa anh M và các bị cáo đã thỏa thuận được việc bồi thường với tổng số tiền là 60.000.000 đồng nên cần chấp nhận.

[9] Về hình phạt bổ sung: Xét các bị cáo việc làm không ổn định, hoàn cảnh kinh tế khó khăn nên miễn hình phạt bổ sung.

[10] Về án phí: Buộc các bị cáo phải chịu án phí hình sự và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố, các bị cáo Mai Văn L, Võ Văn L phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Áp dụng các điểm a, i khoản 1, điểm c khoản 3 Điều 134, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, các Điều 17, 38, 58 Bộ luật Hình sự 2015:

- Xử phạt bị cáo **Mai Văn L 06 (sáu) năm 06 (sáu) tháng** tù, thời hạn tù tính từ ngày 03/02/2020;

- Xử phạt bị cáo **Võ Văn L 05 (năm) năm 06 (sáu) tháng** tù, thời hạn tù tính từ ngày 05/3/2020.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự 2015 và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015, tịch thu tiêu hủy 01 chiếc ghế gỗ 04 chân, mỗi chân cao 36cm, mặt ghế hình vuông có cạnh là 23cm; 01 khúc cây gỗ tròn có vỏ, 02 đầu bị bể dập, dài 73cm, đường kính 05cm. *(theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 26/8/2020 giữa Công an thành phố Bảo Lộc với Chi cục thi hành án dân sự thành phố Bảo Lộc).*

3. Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ các Điều 584, 590 Bộ luật Dân sự 2015, buộc các bị cáo Mai Văn L, Võ Văn L phải liên đới bồi thường cho anh Nguyễn Văn M số tiền **60.000.000 (sáu mươi triệu đồng)**, theo phần mỗi bị cáo phải bồi thường số tiền **30.000.000 (ba mươi triệu đồng)**.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, bên phải thi hành án còn phải trả số tiền lãi, tương ứng với thời gian và số tiền chậm trả, theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 357 Bộ luật dân sự.

4. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về án phí, lệ phí tòa án, buộc mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng *(hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm và 1.500.000 đồng *(một triệu năm trăm nghìn đồng)* án phí dân sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án các bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND TP Bảo Lộc;
- Người tham gia tố tụng;
- Chi cục T.H.A;
- Lưu hồ sơ.

Nguyễn Khắc Quảng

